

# SƠ ĐỒ PHÒNG THI NÓI OLP VNU

Năm học 2026 - 2027

|                            |                       |                                |                                |                          |                     |                       |                          |  |
|----------------------------|-----------------------|--------------------------------|--------------------------------|--------------------------|---------------------|-----------------------|--------------------------|--|
| P.502 - Hội trường         |                       |                                |                                | P.501-HT 14              |                     | WC                    |                          |  |
|                            |                       |                                |                                |                          |                     |                       |                          |  |
| Cầu thang                  | Hành Lang             | P.405<br>Chờ- Nga              | P.406<br>Nga - Bàn 4+5         | P.407<br>Chờ Pháp        | Hành Lang           | Cầu thang             |                          |  |
| WC HS Nam                  |                       | <b>Tầng 4</b>                  |                                |                          |                     | WC HS Nam             |                          |  |
| WC HS Nữ                   |                       |                                |                                |                          |                     | WC HS Nữ              |                          |  |
| P.404 - Hàn - Bàn 1+2      |                       |                                |                                |                          |                     | P.408-Pháp - Bàn 6+7  |                          |  |
| P.403-Chờ - Hàn            |                       |                                |                                |                          |                     | P.409-Pháp - Bàn 8+9  |                          |  |
| Cầu thang                  |                       |                                |                                |                          |                     | Cầu thang             |                          |  |
| P.401 - Hàn - Bàn 3        |                       | P.414<br>Chờ-Nhật              | P.413<br>Đức - Bàn 11+12       | P.412<br>Chờ - Đức       |                     | P.410-Pháp - Bàn 10   |                          |  |
| Hành lang                  |                       |                                |                                |                          |                     |                       |                          |  |
| P.416-Chờ-Nhật             |                       | P.417-Nhật-Bàn 13+14           |                                | P.418-Nhật-Bàn 15+16     |                     | P.419-Nhật-Bàn 17     |                          |  |
|                            |                       |                                |                                |                          |                     |                       |                          |  |
| Cầu thang                  | Hành Lang             | P.305<br>Anh-Bàn 52+53         | P.306<br>Anh-Bàn 54+55         | P.307<br>Chờ-Trung       | Hành Lang           | Cầu thang             |                          |  |
| WC HS Nam                  |                       | <b>Tầng 3</b>                  |                                |                          |                     | WC HS Nam             |                          |  |
| WC HS Nữ                   |                       |                                |                                |                          |                     | WC HS Nữ              |                          |  |
| P.304-Anh-Bàn 50+51        |                       |                                |                                |                          |                     | P.308-Trung-Bàn 18+19 |                          |  |
| P.303-Anh-Bàn 48+49        |                       |                                |                                |                          |                     | P.309-Chờ-Trung       |                          |  |
| Cầu thang                  |                       |                                |                                |                          |                     | Cầu thang             |                          |  |
|                            |                       | P.314<br>Trung-Bàn 22+23       | P.313<br>Chờ-Trung             | P.312<br>Trung-Bàn 20+21 |                     | P311                  |                          |  |
| Hành lang                  |                       |                                |                                |                          |                     |                       |                          |  |
| P.315-Chờ-Trung            | P.316-Trung-Bàn 24+25 | P.317-Trung-Bàn 26+27          |                                | P.318-Trung-Bàn 28+29    |                     | P.319                 |                          |  |
|                            |                       |                                |                                |                          |                     |                       |                          |  |
| Cầu thang                  | Hành Lang             | P.205<br>Anh-Bàn 33+34         | P.206<br>Chờ-Anh               | P.207<br>Anh-Bàn 35+36   | Hành Lang           | Cầu thang             |                          |  |
| WC HS Nam                  |                       | <b>Tầng 2</b>                  |                                |                          |                     | WC HS Nam             |                          |  |
| WC HS Nữ                   |                       |                                |                                |                          |                     | WC HS Nữ              |                          |  |
| P.204-Chờ-Anh              |                       |                                |                                |                          |                     | P.208-Chờ-Anh         |                          |  |
| P.203-Anh-Bàn 31+32        |                       |                                |                                |                          |                     | P.209-Anh-Bàn 37+38   |                          |  |
| Cầu thang                  |                       |                                |                                |                          |                     | Cầu thang             |                          |  |
| P.202-Chờ-Anh              |                       | P.214<br>Chờ-Anh               | P.213<br>Anh-Bàn 42+43         | P.212<br>Anh-Bàn 40+41   |                     | P.210-Chờ-Anh         |                          |  |
| P.201-Anh-Bàn 30           | Hành lang             |                                |                                |                          | P.211-Anh-Bàn 39    |                       |                          |  |
| P.215-Anh-Bàn 44           |                       | P.216-Chờ-Anh                  | P.217-Anh-Bàn 45+46            |                          | P.218-Chờ-Anh       |                       | P.219-Anh-Bàn 47         |  |
|                            |                       |                                |                                |                          |                     |                       |                          |  |
| Cầu thang                  | Hành Lang             | <b>P.105 - Phó Hiệu trưởng</b> | <b>P.106 - Phó Hiệu trưởng</b> | P.107 - P.Khách          | <b>P.108 - HDGV</b> | Hành Lang             | Cầu thang                |  |
| WC HS Nam                  |                       | <b>Tầng 1</b>                  |                                |                          |                     |                       | WC GV Nữ                 |  |
| WC HS Nữ                   |                       |                                |                                |                          |                     |                       | WC GV Nam                |  |
| P.104 - Tài vụ             |                       |                                |                                |                          |                     |                       | P.109 - Tâm lí học đường |  |
| <b>P.103 - Hiệu trưởng</b> |                       |                                |                                |                          |                     |                       |                          |  |
| <b>P102 - Văn phòng</b>    |                       |                                |                                |                          |                     |                       |                          |  |
| Cầu thang                  |                       |                                |                                |                          |                     |                       | P.112 - VP Đoàn          |  |
| P.101 - Trung tâm          |                       |                                |                                |                          |                     |                       | Cầu thang                |  |
| P.100 - Y Tế               |                       |                                |                                |                          |                     |                       | P.113 - Nhạc Họa         |  |
|                            |                       |                                |                                |                          |                     |                       | P.114 - Kho VP           |  |

**Cổng trường**